

QUYẾT ĐỊNH

Điều hành dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023

TRƯỜNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ

Căn cứ thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Thành phố thuộc Thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ vào Quyết định số 2739/QĐ-UBND, ngày 19/12/2022 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách thành phố Điện Biên Phủ năm 2023;

Căn cứ vào thông báo số 01/TB-TCKH, ngày 06/01/2023 của Phòng Tài chính kế hoạch thành phố Điện Biên Phủ về việc điều hành dự toán thu, chi ngân sách thành phố Điện Biên Phủ năm 2023;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Điều hành dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2023 cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Phòng Giáo dục & Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Đơn vị: Văn phòng - Phòng Giáo dục và các đơn vị trường học trực thuộc.

Trụ sở: Phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ.

(Chi tiết kèm phụ lục 02)

Điều 2: Căn cứ vào dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 3: Thủ trưởng, kế toán các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như trên;

- KBNN Điện Biên;

- Lưu VT, KT.



TRƯỜNG PHÒNG

Le Thị Hồng

Phụ lục số: 02

ĐIỀU HÀNH DỰ TOÀN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 05/QĐ-PGDĐT, ngày 10 tháng 01 năm 2023)

Đơn vị: Văn phòng – Phòng Giáo dục & các đơn vị trường học trực thuộc

Địa chỉ: Phường Him Lam – Thành phố Điện Biên Phủ

Mã số DVQHNS:

Tính chất nguồn kinh phí: Kinh phí tự chủ - Không tự chủ

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
A	II. Dự toán chi ngân sách Nhà nước	246.110.900	
I	1. Quản lý nhà nước (622-340-341)	1.424.000	
	1.1 Kinh phí thường xuyên	1.424.000	
II	Sự nghiệp giáo dục	244.686.900	
I	Sự nghiệp Mầm non (622-070-071)	87.032.450	
1.1	Kinh phí thường xuyên	84.841.970	
	Kinh phí thường xuyên	84.841.970	
1.2	Kinh phí không thường xuyên	2.190.480	
*	- Chế độ ăn trưa 3-5 tuổi	1.041.000	
*	- Hỗ trợ chi phí học tập	712.800	
*	- Miễn giảm học phí	86.680	
*	Chế độ theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP	6.000	
*	Chi không thường xuyên khác	44.000	
*	Sửa chữa tài sản công	300.000	
2	Sự nghiệp Tiểu học (622-070-072)	84.315.843	
2.1	Kinh phí thường xuyên	79.452.343	
	Kinh phí thường xuyên	79.452.343	
2.2	Kinh phí không thường xuyên	4.863.500	
*	- Hỗ trợ chi phí học tập	1.313.500	
*	Chế độ theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP	372.000	
*	Chế độ theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP	18.000	
*	Sửa chữa tài sản công	600.000	
*	CT: Sửa chữa trường TH Bế Văn Đàn	1.000.000	
*	Cải tạo SC, nâng cấp nhà nội trú trường TH Tả Càng	1.560.000	

3	Sự nghiệp Trung học cơ sở (622-070-073)	73.338,607
3.1	Kinh phí thường xuyên	68.580,587
	Kinh phí thường xuyên	68.580,587
3.2	Kinh phí không thường xuyên	4.758,020,00
*	- Hỗ trợ chi phí học tập	1.116,700
*	- Miễn giảm học phí	136,320
*	Chế độ theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP	1.140,000
*	Chế độ theo Nghị định 57/2017/NĐ-CP	12,000
*	Chế độ chính sách GD với người khuyết tật	53,000
*	Sửa chữa tài sản công	300,000
*	CT: Sửa chữa trường THCS Nam Thanh	2.000,000

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI TIẾT NĂM 2023 - SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC
(Kèm theo Quyết định số 05/QĐ-PGDĐT, ngày 10 / 01/2022)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

ST T	Họ và tên	Mã quan hệ ngân sách	Tổng giao dự toán	Nguồn 13	Nguồn 12	Trong đó						
						Sửa chữa	Nghị định 105/2020/NĐ-CP	Hỗ trợ chi phí học tập	Hỗ trợ bù miễn giảm học	Hỗ trợ học sinh NĐ 116/2016	Hỗ trợ học sinh dân tộc ít người	Hỗ trợ học sinh khuyết tật
A	B		2=3+4	3	4=5+6+7+8+9+10+11	5	6	7	8	9	10	11
A	TỔNG CỘNG		250.203.900,31	234.298.900	15.905.000	9.897.000	1.041.000	3.143.000	223.000	1.512.000	36.000	53.000
	Quản lý nhà nước		1.424.000	1.424.000								
B	Sự nghiệp Giáo dục		248.779.900,31	232.874.900	15.905.000	9.897.000,31	1.041.000	3.143.000	223.000	1.512.000	36.000	53.000
I	1. Sự nghiệp mầm non		88.532.450	84.841.970,0	3.690.480	1.844.000	1.041.000	712.800	86.680	-	6.000	-
1	1. Trường MN Nà Nhạn	1096029	3.063.600	3.001.500	62.100		34.800	24.300	3.000			
2	2. Trường MN Nà Tàu	1096028	3.418.600	3.264.700	153.900		89.200	56.700	8.000			
3	3. Trường MN Võ Nguyên Giáp	1096030	2.744.300	2.708.920	35.380		17.280	16.200	1.900			
4	4. Trường MN số 1 Pá Khoang	1105673	3.850.400	3.363.910	486.490		291.640	176.850	18.000			
5	Trường MN số 2 Nà Nhạn	1115254	3.444.600	3.232.050	212.550		125.600	76.950	10.000			
6	6. Trường MN Tả Càng	1115344	2.735.000	2.531.210	203.790		105.040	87.750	11.000			
7	7. Trường MN Mường Phăng	1115443	2.806.200	2.754.330	51.870		25.920	22.950	3.000			
8	8. Trường MN số 2 Pá Khoang	1124553	2.951.700	2.605.970	345.730		213.280	117.450	15.000			
9	9. Trường MN Hoa Sen	1118308	2.643.700	2.630.400	13.300		7.200	5.400	700			
10	10. Trường MN Hòa Mí	1104917	2.175.900	2.162.580	13.320		7.200	5.400	720			
11	11. Trường MN 7_5	1031114	6.895.700	6.586.610	309.090	300.000	1.440	1.350	300		6.000	
12	12. Trường MN Him Lam	1029630	4.716.700	4.694.110	22.590		8.640	12.150	1.800			
13	13. Trường MN Nam Thanh	1029779	4.829.700	4.807.620	22.080		10.080	10.800	1.200			
14	14. Trường MN Hoa Ban	1029634	4.551.800	4.547.270	4.530			4.050	480			
15	15. Trường MN Thanh Trường	1029787	6.121.000	6.043.570	77.430		38.880	33.750	4.800			
16	16. Trường MN Hoa Mơ	1104965	3.277.900	3.264.820	13.080		7.200	5.400	480			
17	17. Trường MN Noong Bua	1031212	3.129.000	3.096.800	32.200		14.400	16.200	1.600			
18	18. Trường MN Sơn Ca	1098951	3.483.000	3.447.420	35.580		17.280	16.200	2.100			

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 của Trường mầm non Hoa Ban

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-PGDĐT ngày 10/01/2023 về việc giao dự toán ngân sách năm 2023;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán, hội đồng sư phạm nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của Trường Mầm non Hoa Ban (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận, ban ngành đoàn thể, tổ chuyên môn và bộ phận hành chính trong nhà trường có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Lưu: VT, KT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Phạm Thị Lợi

CÔNG KHAI DỰ TOÀN NGÂN SÁCH NĂM 2023
 (Kèm theo QĐ số /QĐ-MNH/B, ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Mầm non Hoa Ban)



STT	Nội dung	Số tiền
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước – Sự nghiệp giáo dục	4.551.800.000
I	Chi sự nghiệp giáo dục mầm non (622-070-071)	4.551.800.000
1.1	Kinh phí thường xuyên	4.547.270.000
1.2	Kinh phí không thường xuyên	4.530.000
1.2.1	Hỗ trợ chi phí học tập	4.050.000
1.2.2	Cấp bù miễn giảm học phí	480.000
1.2.3	Hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ 3-5 tuổi	

Đơn vị tính: đồng

**BIÊN BẢN
NIÊM YẾT CÔNG KHAI DỰ TOÀN NGÂN SÁCH
NĂM 2023**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-PGDĐT ngày 10 tháng 01 năm 2023 về việc giao dự toán năm 2023;

Căn cứ vào quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 của đơn vị;

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại Phòng Hội đồng trường Mầm non Hoa Ban.

Thành phần gồm có:

1. D/C: Phạm Thị Lợi
Chức vụ: Hiệu trưởng – Người chịu trách nhiệm công khai

2. D/C: Phạm Thị Thu

3. D/C: Phạm Thị Thủy

4. D/C: Cao Thu Hà

5. D/C: Lê Thị Thu Hương

Thư ký nhà trường

Trưởng ban TTND

Chức vụ: Kế toán

Chức vụ: Phó hiệu trưởng

Đã tiến hành niêm yết công khai số liệu “Dự toán ngân sách năm 2023”

Thời gian niêm yết: Từ ngày đến ngày 11/01/2023 đến 30/01/2023.

Địa điểm niêm yết: Phòng Hội đồng trường Mầm non Hoa Ban và trên bảng tin của nhà trường.

Biên bản lập xong vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 11 tháng 01 năm 2023, đã được

thông qua các thành phần cùng nghe và nhất trí.

HIỆU TRƯỞNG



(Handwritten signature in blue ink)

KẾ TOÁN

(Handwritten signature in blue ink)

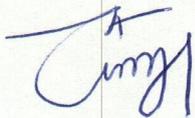
Phạm Thị Thủy

P. HIỆU TRƯỞNG

(Handwritten signature in blue ink)

Phạm Thị Thu

Lê Thị Thu Hương



THỦ KÝ

Cao Thu Hà



TRƯỜNG BANTND

Về việc kết thúc niêm yết công khai dự toán ngân sách năm 2023

I. Thời gian: 14 giờ 30 phút ngày 30 tháng 01 năm 2023

II. Địa điểm: Trường Mầm non Hoa Ban

III. Thành phần:

1. D/C: Phạm Thị Lợi - Hiệu trưởng
2. D/C: Phạm Thị Thu - P. Hiệu trưởng
3. D/C: Cao Thu Hà - Trưởng ban Thanh tra
4. D/C: Phạm Thị Thủy - Kế toán
5. D/C: Lê Thị Thu Hương - Thư kí nhà trường

IV. Nội dung:

1. Tiến hành ghi nhận và lập biên bản về việc kết thúc công khai thông tin công khai dự toán ngân sách năm 2023 của Trường Mầm non Hoa Ban.

2. Thời hạn công khai: Từ ngày 11/01/2023 đến 30/01/2023.

3. Địa điểm công khai: Tại Phòng Hội đồng của nhà trường và bản tin của nhà trường.

4. Trong quá trình niêm yết công khai nội dung nêu trên nhà trường không nhận được ý kiến thắc mắc của cá nhân tổ chức nào có liên quan đến nội dung đã công khai phải xử lý theo quy định.

Biên bản được lập xong vào lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày, đã đọc cho các thành phần tham dự nghe, thông nhất kí tên dưới đây.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Lợi



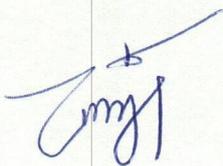
KẾ TOÁN

Phạm Thị Thủy

P. HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Thu

Lê Thị Thu Hương



THỦ KÝ

Cao Thu Hà



TRƯỞNG BAN TND